TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 153/2023/HSST
Ngày: 29/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Thị Thu H

2. Bà Nguyễn Thị Trang

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Hà Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức T -Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2023/TLST-HS ngày 01/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/Lương Văn M, sinh năm 2000, tại Yên Bái; Nơi đăng ký thường trú: thôn Đồng T, xã Vĩnh L, huyện Lục Y, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp:Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn L và bà Vương Thị T (đã chết); chưa có vợ con, là con thứ hai trong gia đình có hai anh em; Tiền sự: không; Tiền án: ngày 13/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2020). Ngày 31/12/2021, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 27/4/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm bản án trên xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/8/2022). Nhân thân: Ngày 17/8/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm xử phạt 04 tháng 25 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản" (thời điểm phạm tội dưới 18 tuổi, đã xóa án tích) (Theo danh chỉ bản số 319 do công an huyện

Thường Tín lập ngày 29/7/2023); Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/7/2023, tạm giam ngày 28/7/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 14/6/2005 (*thời điểm phạm tội 17 tuổi 11 tháng 12 ngày*), tại Yên Bái; Nơi đăng ký thường trú: tổ dân phố 10, thị trấn Mậu A, huyện Văn Y, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp:Tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh T và bà Ngô Thị Thu H; chưa có vợ con, là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 28/3/2022, bị công an huyện Sa pa, tỉnh Lào Cai khởi tố về tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 11/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa pa đề nghị truy tố về tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 26/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Sa pa, tỉnh Lào Cai ra quyết định đình chỉ. Ngày 22/8/2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội hủy quyết định đình chỉ của Tòa án nhân dân huyện Sa pa, tỉnh Lào Cai. (Theo danh chỉ bản số 318 do công an huyện Thường Tín lập ngày 29/7/2023); Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/7/2023, tạm giam ngày 28/7/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn M: bà Đỗ Thị Thào, trợ giúp viên pháp lý Nhà nước, trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội *(có mặt).*

Bị hại:

1/Anh Nguyễn Duy C, sinh năm 1997 *(vắng mặt)*

Trú tại: khu 6, xã Hà L, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

2/ Anh Lưu Xuân H, sinh năm 1979 *(có mặt)*

Trú tại: xóm 2, thôn Văn T, xã Văn P, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

3/ Chị Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1997 *(vắng mặt)*

Trú tại: thôn Nguyên H, xã Văn T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

4/ Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1985 *(có mặt)*

Trú tại: cụm 5, thôn Duyên T, xã Duyên T1, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

5/ Chị Nguyễn Thị Bích Đ, sinh năm 1984 (*có đơn xét xử vắng mặt)*

Trú tại: thôn Phúc A, xã Duyên T1, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

6/ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 *(có mặt)*

Trú tại: đội 10, xã Tự N, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ ông Lương Văn L, sinh năm 1978 *(vắng mặt)*

Trú tại: thôn Đồng T, xã Vĩnh L, huyện Lục Y, tỉnh Yên Bái.

2/Chị Lưu Thị H, sinh năm 1981 *(có mặt)*

Trú tại: tổ dân phố Kim N, M Hoàng, thị xã Hoàng M, tỉnh Nghệ An.

3/ Chị Ngô Thị Thu H, sinh năm 1983 -mẹ đẻ bị cáo Đ *(có mặt)*

Trú tại: tổ dân phố 10, thị trấn Mậu A, huyện Văn Y, tỉnh Yên Bái.

4/ Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1970- bố đẻ bị cáo Đ *(có mặt)*

Trú tại: tổ 40D- phường Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 19/7/2023, Lương Văn M nhắn tin qua Facebook cho Nguyễn Thành Đ với nội dung "*sang đi làm*" (Đạt hiểu ý M là rủ đi trộm cắp tài sản) thì Đ đồng ý. M cầm theo một chiếc vam phá khóa hình chữ L có mũi nhọn dài khoảng 17cm, chuôi cầm bằng nhựa rồi điều khiển xe mô tô, BKS: 22B2-705.03 chở Nguyễn Thành Đ đến khu vực thôn P Quế, xã Liên P, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội thì phát hiện có 01 chiếc xe mô tô Yamaha Exiter, màu xanh, BKS: 19F1-290.80 của anh Nguyễn Duy C đang dựng trước cửa phòng trọ. Quan sát xung quanh không có ai nên M bảo Đ đứng ngoài C giới còn M đi vào thấy xe mô tô BKS: 19F1-290.80 đang dựng chân chống nghiêng và khóa điện nên M dùng vam phá khóa, phá ổ điện. Sau đó M đi ra bảo Đ đi vào lấy xe, Đ đồng ý đi vào dắt xe mô tô BKS: 19F1-290.80 ra ngoài nhưng xe không nổ máy được nên M bảo Đ ngồi lên xe vừa trộm cắp được còn M điều khiển xe mô tô BKS: 22B2-705.03 đẩy xe do Đ điều khiển từ phía sau. Khi cả hai đẩy xe được khoảng 100m thì bị tổ công tác Công an xã Liên P phát hiện, bắt quả tang.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô BKS: 19F1-290.80; 01 xe mô tô BKS: 22B2-705.03; 01 vam phá khóa bằng kim loại dài khoảng 17cm, có chuôi cầm bằng nhựa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng của Lương Văn M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus của Nguyễn Thành Đ.

Tại bản kết luận định giá số 43/KL-HĐĐG ngày 25/7/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thường Tín, kết luận: *01 chiếc xe mô tô nhãn*

hiệu Yamaha Exiter, màu xanh, BKS: 19F1-290.80 đưa vào sử dụng năm 2018, trị giá 19.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lương Văn M và Nguyễn Thành Đ còn khai nhận những hành vi phạm tội cụ thể như sau:

+*Vụ thứ nhất*: Khoảng 12 giờ ngày 26/5/2023, Nguyễn Thành Đ điều khiển xe mô tô BKS: 22B2-705.03 chở Lương Văn M mang theo một chiếc vam phá khóa với mục đích đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực đường làng xóm 2, thôn Văn Trai, xã Văn Phú, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội phát hiện thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 29Y5-647.19 của anh Lưu Xuân H đang dựng ở đường. Quan sát xung quanh không có ai M bảo Đ ngồi tại xe để C giới còn M đi đến chỗ xe BKS: 29Y5-647.19 dùng vam phá khóa, phá ổ điện và nổ máy điều khiển xe trộm cắp được bỏ chạy còn Đ điều khiển xe BKS: 22B2- 705.03 chạy theo. Khi đi đến khu vực đường tỉnh lộ 427 thuộc xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, M đã bán chiếc xe BKS: 29Y5-647.19 cho một người đàn ông không quen biết được 3.500.000 đồng. M, Đ chia nhau mỗi người 1.750.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

+*Vụ thứ hai:* Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/6/2023, Nguyễn Thành Đ điều khiển xe mô tô BKS: 22B2-705.03 chở Lương Văn M mang theo 01 chiếc vam phá khóa với mục đích đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực nhà văn hóa thôn Nguyên Hanh, xã Văn Tự, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu trắng, BKS: 30Y1-5564 của chị Nguyễn Thị Bích P đang dựng ở đường, chìa khóa xe đang cắm ở ổ khóa. Quan sát xung quanh không có ai nên M bảo Đ dừng xe lại, M đi đến chỗ chiếc xe mô tô BKS: 30Y1-5564 rồi ngồi lên xe nổ máy và điều khiển xe về phòng trọ, còn Đ điều khiển xe mô tô 22B2-705.03 chạy theo. Sau đó M đã mang chiếc xe BKS: 30Y1-5564 cho ông Lương Văn L là bố đẻ của M để sử dụng. Qua khám xét nhà ở của M đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 30Y1-5564

+*Vụ thứ ba*: Khoảng 12 giờ ngày 12/6/2023, Nguyễn Thành Đ điều khiển xe mô tô BKS: 22B2-705.03 chở Lương Văn M mang theo một chiếc vam phá khóa mục đích đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực đường làng thuộc cụm 5, thôn Duyên Trường, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội phát hiện thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 29K1-386.37 của anh Nguyễn Minh T đang dựng trước cửa nhà. Quan sát xung quanh không có ai

nên M bảo Đ đứng ngoài C giới còn M đi đến chỗ chiếc xe mô tô BKS: 29K1-386.37 dùng vam phá khóa phá ổ khóa điện và nổ máy điều khiển xe bỏ chạy, Đ điều khiển xe mô tô BKS: 22B2-750.03 chạy theo sau. M mang xe đến khu vực đường tỉnh lộ 427 thuộc xã Hiền Giang, huyện Thường Tín bán cho một người đàn ông không quen biết được 3.000.000 đồng. M, Đ chia nhau mỗi người 1.500.000 đồng, số tiền này cả hai ăn tiêu hết.

+*Vụ thứ tư*: Ngày 26/6/2023, Nguyễn Thành Đ điều khiển xe mô tô, BKS: 22B2-705.03 chở Lương Văn M mang theo một chiếc vam phá khóa mục đích đi trộm cắp tài sản. Khi cả hai đến khu vực đội 10, xã Tự Nhiên, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội phát hiện thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29Y5-307.10 của anh Nguyễn Văn Đ đang dựng trước cửa hàng bán vật liệu xây dựng Oanh Kiên, chìa khóa xe vẫn đang cắm ở ổ khóa. Quan sát xung quanh không có ai M bảo Đ đi vào lấy xe, còn M ngồi trên xe C giới. Đ đi đến chỗ xe mô tô BKS 29Y5-307.10 rồi ngồi trên xe nổ máy bỏ chạy, M điều khiển xe mô tô BKS:22B2-705.03 chạy theo sau. Sau khi lấy được xe, M kiểm tra bên trong cốp xe mô tô có 01 giấy đăng ký xe nên M đã mang xuống khu vực ga Tía thuộc xã Tô Hiệu, huyện Thường Tín bán cho một người đàn ông không quen biết được 3.200.000 đồng, M chia cho Đ 1.500.000 đồng, M cầm 1.700.000 đồng và cả hai ăn tiêu hết số tiền trên.

+*Vụ thứ năm*: Khoảng 12 giờ ngày 03/7/2023, Nguyễn Thành Đ điều khiển xe mô tô BKS: 22B2- 705.03 chở Lương Văn M mang theo 01 chiếc vam phá khóa mục đích đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến cụm 1 thôn Phúc Am, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội thì phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen, BKS: 29Y5-527.91 của chị Nguyễn Thị Bích Đ đang dựng trước cửa nhà. Quan sát xung quanh không có ai nên M bảo Đ ngồi trên xe C giới, M đi đến chỗ chiếc xe mô tô dùng vam phá ổ khóa điện rồi M điều khiển xe mô tô BKS: 29Y5-527.91 bỏ chạy. Đ điều khiển xe mô tô BKS: 22B2-705.03 chạy theo sau. Cả hai đi đến khu vực nghĩa trang thôn Bạch Liên, xã Liên P, huyện Thường Tín để cất giấu xe mô tô BKS: 29Y5-527.91 rồi đi về nhà. Quá trình tuần tra, kiểm soát tại địa bàn Công an xã Liên P đã thu hồi xe mô tô trên trả cho chị Nguyễn Thị Bích Đ.

Tại bản kết luận định giá số 54/KL-HĐĐG ngày 11/10/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thường Tín, kết luận:

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 29Y5-647.19, mua mới và đưa vào sử dụng năm 2019, bị mất trộm ngày 26/5/2023, trị giá 9.000.000 đồng.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu trắng, BKS: 30Y1-5564, mua mới và đưa vào sử dụng năm 2009, bị mất trộm ngày 05/6/2023, trị giá 5.000.000 đồng.

+01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 29K1-386.37 mua mới và đưa vào sử dụng năm 2014, bị mất trộm ngày 12/6/2023, trị giá 6.500.000 đồng.

+01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29Y5-307.10 mua mới và đưa vào sử dụng năm 2015, bị mất trộm ngày 26/6/2023, trị giá 6.000.000 đồng.

+01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ đen, BKS: 29Y5-527.91, mua mới và đưa vào sử dụng năm 2018, bị mất trộm ngày 03/7/2023, trị giá 20.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter, màu xanh, BKS: 19F1-290.80 là tài sản của anh Nguyễn Duy C, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu trắng, BKS: 30Y1-5564 là tài sản của chị Nguyễn Thị Bích P, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ đen, BKS: 29Y5-5527.91 là tài sản của chị Nguyễn Thị Bích Đ. Anh C, chị P, chị Đ đã nhận lại những xe mô tô trên không yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 29Y5-647.19 của anh Lưu Xuân H, xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 29K1-386.37 của anh Nguyễn Minh T, xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS:29Y5- 307.10 của anh Nguyễn Văn Đ không thu hồi được. Anh H yêu cầu bồi thường là 9.000.000 đồng, anh T yêu cầu bồi thường 6.500.000 đồng, anh Đ yêu cầu bồi thường 6.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 122/CT-VKSTT ngày 31/10/2023,Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố Lương Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, truy tố Nguyễn Thành Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173-Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

***** Các bị cáo M, Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi của mình. Các bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại là anh Lưu Xuân H số tiền là 9.000.000 đồng, anh Nguyễn Văn Đ số tiền là 6.000.000 đồng, anh Nguyễn Minh T số tiền là 6.500.000 đồng. Bị cáo M và Đ không đề nghị Hội đồng xét xử phân tách trách nhiệm bồi thường riêng của mỗi người vì đã bồi thường xong cho các bị hại như trên.

*Bà Huyền, ông Thành: Gia đình nhận thấy một phần lỗi chưa quản lý giáo dục đối với bị cáo Đ. Gia đình ông bà cùng gia đình bị cáo M, các bị cáo đã bồi thường cho các bị hại là anh H, anh T, anh Đ.

+Người bào chữa của bị cáo M: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+Bị hại là anh H, anh T, anh Đ: xác nhận đã nhận số tiền bồi thường của các bị cáo và gia đình các bị cáo. Anh H đã nhận số tiền là 9.000.000 đồng, anh T được bồi thường là 6.500.000 đồng, anh Đ được bồi thường 6.000.000 đồng. Anh H, anh T, anh Đ không có ý kiến đề nghị gì về dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm dân sự cho các bị cáo.

+Chị H: đề nghị xin lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 22B2-705.03 để sử dụng.

*Đại diện VKSND huyện Thường Tín giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng

+ Áp dụng điểm b, c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 38- Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Lương Văn M, đề nghị xử phạt bị cáo M từ 42 đến 48 tháng tù.

+Á p dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101; Điều 38- Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Thành Đ, đề nghị xử phạt bị cáo Đ từ 30 đến 36 tháng tù.

+Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

+Về trách nhiệm dân sự: Chủ sở hữu tài sản các xe mô tô là anh Nguyễn Duy C, chị Nguyễn Thị Bích P, chị Nguyễn Thị Bích Đ đã nhận lại T bộ tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Đối với yêu cầu bồi thường của anh Lưu Xuân

H là 9.000.000 đồng, anh Nguyễn Minh T là 6.500.000 đồng, anh Nguyễn Văn Đ là 6.000.000 đồng. M và Đ cùng gia đình các bị cáo đã bồi thường cho anh H, anh T, anh Đ số tiền trên. Anh H, anh Đ, anh T không có ý kiến đề nghị gì về dân sự nên không xem xét.

+Về xử lý vật chứng:

-Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen bạc, BKS: 22B2-705.03 và 01 đăng ký xe mô tô màu vàng mang tên anh Lê Xuân Huy và 01 giấy tờ mua bán xe viết tay.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vam phá khóa.

-Tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã thu giữ của M và Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những người tham gia tố tụng: Bị cáo Nguyễn Thành Đ thực hiện hành vi phạm tội 03 vụ trộm cắp tài sản vào các ngày 26/5/2023, 05/6/2023, 12/6/2023 thời điểm chưa đủ 18 tuổi, tuy nhiên 03 vụ trộm cắp các ngày 26/6/2023, 03/7/2023, 19/7/2023 bị cáo đã đủ 18 tuổi. Thời điểm khởi tố, truy tố và xét xử bị cáo đã đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không đưa bố mẹ đẻ của bị cáo Đ là người đại diện cho bị cáo mà xác định là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong khoảng thời gian từ ngày 26/5/2023 đến ngày 19/7/2023, Lương Văn M và Nguyễn Thành Đ liên tiếp thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn các xã Văn Phú, Văn Tự, Duyên Thái, Tự Nhiên, Liên P thuộc huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội. Cụ thể những vụ trộm cắp tài sản là: Ngày 26/5/2023 tại khu vực đường làng xóm 2, thôn Văn Trai, xã Văn Phú trộm cắp 01 xe mô tô Honda Wave màu đen bạc, BKS: 29Y5-647.19 của anh Lưu Xuân H, trị

giá tài sản là 9.000.000 đồng. Ngày 05/6/2023, tại khu vực nhà văn hóa thôn Nguyên Hanh, xã Văn Tự, huyện Thường Tín trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu trắng, BKS: 30Y1-5564, của chị Nguyễn Thị Bích P, trị giá 5.000.000 đồng. Ngày 12/6/2023, tại khu vực đường làng cụm 5, thôn Duyên Trường, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 29K1-386.37 của anh Nguyễn Minh T, trị giá là 6.500.000 đồng. Ngày 26/6/2023, tại đội 10, xã Tự Nhiên, huyện Thường Tín trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29Y5-307.10 của anh Nguyễn Văn Đ, trị giá là 6.000.000 đồng. Ngày 03/7/2023 tại cụm 1, thôn Phúc Am, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 29Y5-527.91 của chị Nguyễn Thị Bích Đ, trị giá 20.000.000 đồng. Ngày 19/7/2023, tại khu vực thôn P Quế, xã Liên P, huyện Thường Tín trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter, BKS: 19F1-290.80 của anh Nguyễn Duy C, trị giá là 19.000.000 đồng.Các bị cáo sử dụng công cụ là vam phá khóa phá các ổ khóa điện các xe mô tô, thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trong thời gian ngắn, tiêu thụ các tài sản để lấy tiền ăn tiêu. Các bị cáo đều là những thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu lao động, thường xuyên lang thang trên các địa bàn tìm tài sản sơ hở để trộm cắp và lấy đó làm nguồn thu nhập để kiếm sống.Theo kết luận định giá tài sản, tổng giá trị các tài sản trên là 65.500.000 đồng. Lương Văn M từ năm 2019 đến năm 2022 đã thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản đã bị kết án phạt tù về tội "trộm cắp tài sản" nhưng chưa được xóa án tích. Như vậy, hành vi của Lương Văn M đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại các tình tiết định khung hình phạt tại điểm b, c, g khoản 2 Điều 173- Bộ luật hình sự năm 2015. Nguyễn Thành Đ đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản:" theo quy định tại các tình tiết định khung hình phạt tại điểm b, c khoản 2 Điều 173- Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố Lương Văn M, Nguyễn Thành Đ ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo M, Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại những tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được cho các bị hại. Các bị hại đều có ý kiến xin

giảm nhẹ hình phạt cho M, Đ. Như vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Lương Văn M bị áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần trở lên và xúi giục người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại điểm g, o khoản 1 Điều 52- Bộ luật hình sự. Nguyễn Thành Đ chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52- Bộ luật hình sự.

[5] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong 06 vụ trộm cắp tài sản 03 vụ đầu tiên Nguyễn Thành Đ chưa đủ 18 tuổi, Lương Văn M là người rủ rê, xúi giục và là người sử dụng trực tiếp các công cụ là vam phá khóa phá ổ khóa các xe mô tô trộm cắp, là đối tượng trực tiếp mang đi tiêu thụ tài sản trộm cắp được. Do đó M có vai trò cao hơn Đ.

[6] Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử nhận thấy, thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 03 vụ thì Nguyễn Thành Đ chưa đủ 18 tuổi, khi khởi tố, truy tố và xét xử mặc dù bị cáo đã đủ 18 tuổi tuy nhiên cần áp dụng các Điều 91, 101- Bộ luật hình sự năm 2015 về nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội đối với bị cáo. Về nhân thân các bị cáo M và Đ đều có nhân thân xấu, bị áp dụng nhiều tình tiết định khung hình phạt và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị có và phòng ngừa chung. Lương Văn M có vai trò cao nhất trong vụ án nên áp dụng mức hình phạt của M cao hơn Đ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chủ sở hữu tài sản các xe mô tô là anh Nguyễn Duy C, chị Nguyễn Thị Bích P, chị Nguyễn Thị Bích Đ đã nhận lại T bộ tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không xem xét. Chủ sở hữu các xe mô tô bị chiếm đoạt không thu hồi được đã được bồi thường thiệt hại trị giá các tài sản là anh Lưu Xuân H nhận bồi thường là 9.000.000 đồng, anh Nguyễn Minh T nhận bồi thường 6.500.000 đồng, anh Nguyễn Văn Đ nhận bồi thường 6.000.000 đồng. Các bị hại không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự trong vụ án.

[8] Đối với người đàn ông mua xe của M trộm cắp được trong các ngày 26/5/2023, 12/6/2023, 26/6/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên tiếp tục điều tra làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Đối với ông Lương Văn L là bố đẻ của M, khi M mang chiếc xe mô tô BKS: 30Y1-5564 cho ông L sử dụng nhưng ông L không biết tài sản trên do M trộm cắp được nên cơ quan điều tra không xử lý ông L là có căn cứ.

[10] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen bạc, BKS: 22B2-705.03 là tài sản chị Lưu Thị H. Chị H mua xe của anh Lê Xuân Huy có giấy tờ mua bán viết tay. Chị H cho con gái là chị Ngô Thị Mạnh (bạn gái của Lương Văn M) sử dụng. M sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chị Mạnh, chị H không biết. Do đó chị H không có lỗi trong quản lý tài sản, mặt khác qua xác minh xe mô trên không nằm trong dữ liệu vật chứng nên trả lại xe mô tô trên cho chị H.

- 01 vam phá khóa là công cụ các bị cáo sử dụng hành vi trộm cắp tài sản nên tich thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã thu giữ của M và Đ là P tiện các bị cáo sử dụng liên lạc thực hiện rủ nhau đi trộm cắp tài san nên tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước.

[11] Về hình phạt bổ sung: xét các bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Về án phí: Bị cáo Lương Văn M là hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 14, 15- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí cho bị cáo M.

Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Lương Văn M.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 91, Điều 101 - Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Thành Đ.

1.Về tội danh: Tuyên bố Lương Văn M, Nguyễn Thành Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2.Về hình phạt:

2.1/ Xử phạt Lương Văn M 42 *(bốn hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2023.

2.2/ Xử phạt Nguyễn Thành Đ 30 *(ba mươi)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2023.

3.Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận các tài sản và đã được bồi thường thiệt hại về dân sự, không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự trong vụ án.

4.**Về xử lý vật chứng**: Áp dụng Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Trả lại cho chị Lưu Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen bạc, BKS: 22B2-705.03 và 01 đăng ký xe mô tô màu vàng mang tên anh Lê Xuân Huy và 01 giấy tờ mua bán xe viết tay (thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 09/11/2023)

+ Tịch thu tiêu hủy 01 vam phá khóa (thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 09/11/2023)

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã thu giữ của M và Đ (thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 09/11/2023)

5.Về án phí:

Áp dụng Điều 136 – Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, 15- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn M

6.Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Các Bị cáo Lương Văn M, Nguyễn Thành Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

7. Về việc thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hiền

Nơi nhận:
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
-Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Công an huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Lưu HSVA, VP.